

Hà Nội, ngày **05** tháng **04** năm 2021

**THÔNG BÁO MỜI HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP trân trọng thông báo:

**1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP**

- Thời gian: 8h00, ngày 28 tháng 4 năm 2021
- Địa điểm: Hội trường tầng 8, Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP, 243 Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội.

**2. Đối tượng tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Tất cả các cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền sở hữu cổ phần của Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP tại thời điểm chốt danh sách ngày 31/3/2021.
- Trường hợp không thể trực tiếp tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải làm bằng văn bản theo mẫu gửi kèm thông báo này, có chữ ký xác nhận (đối với cổ đông là cá nhân) và ký tên, đóng dấu (đối với cổ đông là tổ chức, cơ quan).

**3. Nội dung chương trình Đại hội**

Thông qua báo cáo của HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát; các Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ; Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS; Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và một số nội dung khác.

**4. Đăng ký tham dự Đại hội**

Sau khi nhận được thông báo mời họp, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự (hoặc ủy quyền) tới:

- Phòng Kế hoạch và Đầu tư, Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP
- Địa chỉ: 243 Đê La Thành, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: 024 37667 462 Fax: 024 37667 464
- Đăng ký xác nhận tham dự ĐHĐCĐ xin gửi về địa chỉ nêu trên trước 16h00 ngày 23/4/2021. Trong trường hợp ủy quyền, xin vui lòng lưu ý điền đầy đủ thông tin ủy quyền theo mẫu đính kèm.

Khi đến tham dự ĐHĐCĐ, đề nghị Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền đem





Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ ỦY QUYỀN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**

Cổ đông:.....  
Số CMND/ĐKKD..... cấp ngày..... tại.....  
Địa chỉ: .....  
Tổng số cổ phần sở hữu.....  
(Bằng chữ:.....)

Căn cứ Thông báo mời họp của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP, tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty được tổ chức vào ngày 28/4/2021 như sau:

Nội dung	Chữ ký xác nhận của cổ đông
(1) Trực tiếp tham dự	(2)
(3) Ủy quyền cho người khác tham dự, chi tiết như sau: Người được ủy quyền:..... Số CMND/ĐKKD:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:..... Chữ ký của người được ủy quyền (ghi rõ họ tên):	(4)

Ghi chú:

- Đề nghị Quý cổ đông điền đầy đủ thông tin:  
Nếu cổ đông trực tiếp tham dự, đề nghị ký xác nhận vào ô số (2);  
Nếu cổ đông ủy quyền cho Người khác tham dự Đại hội, đề nghị ký xác nhận vào ô số (4); Người được ủy quyền điền đầy đủ thông tin và ký xác nhận vào ô số (3)
- Đề nghị quý cổ đông xác nhận việc tham gia/ủy quyền theo mẫu này và gửi về Phòng Kế hoạch và Đầu tư (Bà Đinh Thị Thủy - ĐT: 0437667462, Fax: 0437667464) - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP, Tầng 4, toà nhà VNCC, 243 Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội trước 16h00 ngày 23/4/2021.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**GIẤY ỦY QUYỀN (THEO NHÓM)  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM – CTCP**

*Kính gửi: Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP*

Căn cứ Thông báo mời họp của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP, chúng tôi xin xác nhận việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty được tổ chức vào ngày 28/4/2021 như sau:

Chúng tôi những người có tên trong danh sách đính kèm Giấy ủy quyền này (sau đây gọi chung là “**Bên ủy quyền**”) cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà):.....

Số CMND/ĐKKD:.....cấp ngày:.....tại:.....

Địa chỉ: .....

(Sau đây gọi tắt là “**Bên được ủy quyền**”)

Thay mặt bên ủy quyền thực hiện các công việc sau với tư cách là đại diện cho số cổ phần ủy quyền nêu trên:

- Tham dự cuộc họp, phát biểu ý kiến về các vấn đề thảo luận tại buổi họp;
- Tham gia bầu cử, biểu quyết các vấn đề được đưa ra trình Đại hội thông qua;
- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ tương ứng với số cổ phần được ủy quyền tại Đại hội;
- Ký kết các giấy tờ cần thiết.

Bên ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội quy Quy chế làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

Thời hạn ủy quyền từ ngày ký đến khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP. Bên ủy quyền cam kết chấp thuận mọi hành vi của Bên được ủy quyền trong phạm vi ủy quyền nêu trên.

Giấy ủy quyền được thành lập 02 (hai) bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(ký tên trong danh sách kèm theo)

**DANH SÁCH NGƯỜI ỦY QUYỀN THEO NHÓM**  
**Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**  
**Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP**

STT	Họ và tên	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
21					
22					
23					
				<b>Tổng số cổ phần sở hữu</b>	



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**



Ngày 28/4/2021

**DỰ THẢO**

TT	Thời gian	Nội dung
01	8h00 - 8h30	Đón tiếp đại biểu và đăng ký cổ đông
02	8h30 - 8h40	Khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ
03	8h40 - 8h50	Báo cáo xác nhận cổ đông và số lượng cổ đông dự họp
04	8h50 - 8h55	Giới thiệu chủ tọa và Ban thư ký
05	8h55 - 9h00	Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ
06	9h00 - 9h10	Thông qua Quy chế họp ĐHĐCĐ
07	9h10 - 9h15	Thông qua Ban bầu cử, kiểm phiếu
08	9h15 - 9h25	Thông qua Quy chế bầu cử
09	9h25 - 10h00	Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026
10	10h00 - 10h10	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2016 - 2021
11	10h10 - 10h20	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020
12	10h20 - 10h30	Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021
13	10h30 - 10h35	Tờ trình Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020
14	10h35 - 10h40	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ.
17	10h45 - 10h50	Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS
18	10h50 - 10h55	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập.
19	10h55 - 11h00	Tờ trình Dự thảo Điều lệ, Quy chế quản trị công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; BKS
20	11h00 - 11h20	Đại hội thảo luận
21	11h20 - 11h45	Biểu quyết thông qua các nội dung HĐQT trình Đại hội
22	11h45 - 12h00	Thông qua kết quả Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm phiếu nhiệm kỳ 2021 - 2026
23	12h00 - 12h10	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
24	12h10	Bế mạc



3. Tại Đại hội mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp ĐHCĐ được nhận Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

4. Giá trị biểu quyết của thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

5. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

#### **Điều 6. Nghĩa vụ của cổ đông và các bên khi tham dự Đại hội**

1. Cổ đông tham dự khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn, có trách nhiệm như sau:

- Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp.

- Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết.

- Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

#### **Điều 8. Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một số ủy viên do Ban Chủ tọa đề cử và được biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

010  
TỔNG  
CÔNG  
VĂN  
VIỆ  
010



Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sử dụng Thẻ biểu quyết;

- Kiểm thẻ biểu quyết;

- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

#### **Điều 9. Ban Chủ tọa Đại hội**

1. Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ. Chủ tịch HĐQT là Trưởng ban chủ tọa. Ban chủ tọa có quyền và nghĩa vụ điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để ĐHĐCĐ diễn ra có trật tự, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

2. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

4. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

5. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

6. Bất cứ lúc nào Ban chủ tọa có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phải phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ, khi đã được thông qua) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

#### **Điều 10. Ban Thư ký:**

1. Ban Thư ký gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Ban Chủ tọa Đại hội đề cử.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa, bao gồm:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội;

- Ghi chép biên bản, dự thảo Nghị quyết Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp khác theo sự phân công của Ban chủ tọa.

### **CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 11. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất năm mươi phần trăm (50%) cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách chốt ngày 31/3/2021 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập họp lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 12. Cách thức tiến hành Đại hội**

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ thông qua chương trình họp, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 13. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội và cách thức bầu cử**

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp bằng Thẻ biểu quyết.
2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quyết định của Ban Chủ tọa với hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
3. Cách thức bầu cử, ứng cử thành viên HĐQT; BKS thực hiện theo Điều lệ Tổng công ty và Quy chế bầu cử.

#### **Điều 14. Điều kiện để nghị quyết thông qua**

Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

#### **Điều 15. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Ban Thư ký ghi chép thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được lưu giữ theo quy định.

#### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 16. Hiệu lực quy chế**

1. Quy chế này gồm 4 chương, 16 điều có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**





**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUY CHẾ  
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP  
NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Quy chế bầu Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát (BKS) Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP được thực hiện như sau:

**I. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HDQT NHIỆM KỲ 2021-2026:**

**1. Số lượng Thành viên HDQT và nhiệm kỳ của HDQT:**

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026 gồm 5 thành viên

- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP là 05 (năm) năm.

- Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

**2. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên HDQT:**

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;

- Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

**3. Đề cử Thành viên HDQT:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### **4. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:**

- Đơn đề cử (ứng cử) Thành viên Hội đồng quản trị (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND hoặc hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn;

#### **5. Danh sách ứng cử viên thông qua đại hội để bầu Thành viên HĐQT:**

Căn cứ hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông, Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tổng hợp lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đầy đủ các quy định trên để đại hội thông qua danh sách bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị.

## **II. ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021-2026:**

### **1. Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát và nhiệm kỳ Ban Kiểm soát:**

- Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 gồm có 3 thành viên. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú tại Việt Nam.
- Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam CTCP là 05 (năm) năm.

### **2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát:**

Thành viên Ban Kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;
- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh

doanh của Tổng công ty;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Tổng công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;

- Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó;

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định trên, thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Tổng công ty.

### **3. Đề cử Thành viên Ban Kiểm soát:**

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử vào Ban Kiểm soát và có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (06) ứng viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (07) ứng viên;

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **4. Hồ sơ đề cử, ứng cử Thành viên BKS:**

- Đơn đề cử (ứng cử) Thành viên Ban Kiểm soát (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND hoặc hộ chiếu, hộ khẩu thường trú, các bằng cấp, chứng chỉ chứng nhận trình độ chuyên môn;

### **5. Danh sách ứng cử viên thông qua đại hội để bầu Thành viên BKS:**

Căn cứ hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông, Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Tổng công ty tổng hợp lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đầy đủ các quy định trên để đại hội thông qua danh sách bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát.

## **III. BẦU THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BKS NHIỆM KỲ 2021-2026:**

### **1. Đối tượng thực hiện bầu cử:**

Cổ đông sở hữu cổ phần hoặc đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty có quyền biểu quyết tham gia đại hội thực hiện bầu cử Thành viên HĐQT và BKS.

### **2. Phiếu bầu:**

#### **2.1. Phiếu bầu:**

- Phiếu bầu ghi sẵn các thông tin của cổ đông: Họ tên cổ đông hoặc đại diện cổ đông, mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số phiếu bầu.
- Phiếu bầu ghi sẵn danh sách họ và tên các ứng cử viên đề cử, ứng cử đã thông qua Đại hội đồng cổ đông, được sắp xếp theo tên theo thứ tự A, B, C và cột số phiếu bầu.

#### **2.2. Phiếu bầu hợp lệ và phiếu bầu không hợp lệ:**

##### **a. Phiếu bầu hợp lệ:**

- Là các phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên được bầu (đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua).
- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng ( $\leq$ ) tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông/đại diện cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

- Không thuộc trường hợp quy định tại khoản b mục này.

##### **b. Phiếu không hợp lệ:**

Phiếu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Không do Ban tổ chức phát hành, không đóng dấu treo của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP, hoặc
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách đề cử, ứng cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bỏ phiếu, hoặc

- Bầu vượt quá số phiếu bầu được phép của mình hoặc bầu quá số lượng thành viên được bầu.

### **3. Nguyên tắc bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:**

3.1 Thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số lượng thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng viên hoặc phân chia phiếu bầu cho một số ứng cử viên:

a. Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu tại Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 là 05 thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông/đại diện cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhân (x) với 5 (năm).

b. Số lượng Thành viên Ban Kiểm soát được bầu tại Đại hội đồng cổ đông Nhiệm kỳ 2021-2026 là 03 thành viên, theo đó tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông bằng tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhân (x) với 3 (ba).

3.2 Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông hoặc đại diện cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông hoặc đại diện cổ đông đó (bằng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhân với số lượng thành viên được bầu).

#### **Ví dụ:**

Cổ đông A sở hữu 1000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ có  $1000 \times 5 = 5000$  phiếu để bầu các thành viên Hội đồng quản trị và  $1000 \times 3 = 3000$  phiếu để bầu các thành viên Ban Kiểm soát.

- Theo phương thức bầu dồn phiếu, cổ đông A có thể bầu theo một trong các trường hợp như sau với điều kiện bầu không vượt quá 5000 phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và 3000 phiếu bầu thành viên Ban Kiểm soát:

+ Bầu dồn đều số phiếu bầu cho tất cả các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (mỗi ứng cử viên 1000 phiếu); hoặc

+ Bầu dồn số phiếu khác nhau cho mỗi ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát (Ví dụ: Ứng cử viên X: 2000 phiếu bầu, ứng cử viên Y: 500 phiếu bầu, ứng cử viên Z: 0 phiếu bầu ....)

3.3 Người trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên.

a. Trong trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau đó.

b. Nếu bầu cử không đủ số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu tiếp lần hai trong số ứng cử



viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần hai vẫn chưa đủ thì Đại hội đồng cổ đông sẽ biểu quyết bầu lại lần ba hoặc đề khuyết Thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông tiếp theo theo quy định của Chủ toạ Đại hội.

#### **4. Tổ chức bỏ phiếu và kiểm phiếu:**

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước khi bỏ phiếu
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi việc phát phiếu được hoàn tất và cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi kết thúc bỏ phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản kiểm phiếu và có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.
- Các phiếu bầu sau khi kiểm được lưu trữ tại trụ sở Tổng công ty.

#### **IV. CÔNG BỐ KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU VÀ TRÚNG CỬ:**

- Trưởng ban Kiểm phiếu công bố công khai trước đại hội kết quả kiểm phiếu và kết quả trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2021-2026.
- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu được Chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi trong Biên bản đại hội.
- Kết quả kiểm phiếu được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **V. HIỆU LỰC:**

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**ĐƠN ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NHIỆM KỲ 2021-2026**

**Kính gửi:** Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/ĐKKD số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: .....Cổ phần (Bằng chữ:.....  
.....)

Sau khi nghiên cứu và xét thấy bản thân đã thoả mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Tổng công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026.

Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
- Bản sao chứng minh thư nhân dân.
- Bản sao giấy chứng nhận trình độ chuyên môn.
- Giấy đề cử (nếu ứng viên được nhóm cổ đông đề cử).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị, tôi xin đem năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP, luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**ĐƠN ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
NHIỆM KỲ 2021-2026**

**Kính gửi:** Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP

Tôi tên là (tổ chức/cá nhân): .....

CMND/ĐKKD số: .....Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu: .....Cổ phần (Bằng chữ:.....)

Sau khi nghiên cứu và xét thấy bản thân đã thoả mãn các điều kiện được quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Tổng công ty, tôi làm đơn này đề nghị được tham gia ứng cử Thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026.

Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm:

- Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.
- Bản sao chứng minh thư nhân dân.
- Bản sao giấy chứng nhận trình độ chuyên môn.
- Giấy đề cử (nếu ứng viên được nhóm cổ đông đề cử).

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát, tôi xin đem năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP, luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**  
**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**

**Kính gửi:** Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP

Tôi/chúng tôi là cổ đông (những cổ đông) của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP nắm giữ .....cổ phần (bằng chữ: .....), chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Số CMND	Mã số CD	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Ký tên

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2021-2026 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông ngày 28/4/2021, tôi/chúng tôi đồng ý đề cử:

Ông (bà) có tên trong danh sách sau tham gia ứng cử bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026:

TT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ	Trình độ học vấn	Số lượng CP sở hữu

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông (bà) .....

Số CMND: ..... Nơi cấp ..... Ngày cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy chế bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tôi (chúng tôi) hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ**  
**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**

**Kính gửi:** Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 - Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP

Tôi/chúng tôi là cổ đông (những cổ đông) của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP nắm giữ .....cổ phần (bằng chữ: .....), chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Số CMND	Mã số CĐ	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Ký tên

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP nhiệm kỳ 2021-2026 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông ngày 28/4/2021, tôi/chúng tôi đồng ý đề cử:

Ông (bà) có tên trong danh sách sau tham gia ứng cử bầu Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026:

TT	Họ và tên	Số CMND	Địa chỉ	Trình độ học vấn	Số lượng CP sở hữu

Đồng thời, chúng tôi thống nhất cử (áp dụng trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Ông (bà) .....

Số CMND: ..... Nơi cấp ..... Ngày cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy chế bầu Ủy viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Tôi (chúng tôi) hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc đề cử này và cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021  
**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
CỦA ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT  
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP  
(NHIỆM KỲ 2021-2026)

Ảnh màu  
4x6cm  
(có đóng dấu  
giáp lai của  
của cơ quan  
xác nhận lý  
lịch)

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày sinh:
4. Nơi sinh:
5. Quốc tịch:

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

7. Chứng minh thư nhân dân số:

Nơi cấp:

8. Điện thoại liên hệ:

9. Trình độ chuyên môn:

10. Chức vụ đang nắm giữ tại Tổng Công ty:

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

12. Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b> (Từ tháng năm đến tháng năm)	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>





--	--	--

13. Hành vi vi phạm pháp luật:

14. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Tổng Công ty:

- Sở hữu cá nhân:                      cổ phần, chiếm tỷ lệ                      % vốn điều lệ của Tổng Công ty.
- Sở hữu đại diện:                      cổ phần, chiếm tỷ lệ                      % vốn điều lệ của Tổng Công ty.
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

Họ tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ



16. Các khoản nợ đối với Tổng Công ty:

17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Tổng Công ty:

18. Lợi ích liên quan đối với Tổng Công ty:

*Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.*

....., ngày.....tháng.....năm 2021

**Xác nhận của chính quyền  
địa phương/nơi công tác**

....., ngày.....tháng.....năm 2021

**Người khai  
(ký và ghi rõ họ tên)**



**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2021

**DỰ THẢO**

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021 Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021- 2026**

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam - CTCP báo cáo Quý cổ đông kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016-2021 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

#### **I. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2016 - 2021**

##### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Với mục tiêu xây dựng, phát triển và giữ vững là đơn vị có thương hiệu hàng đầu về tư vấn thiết kế. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, chỉ đạo ban Tổng giám đốc thực hiện các nhiệm vụ về sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường hoàn thành các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua.

Bên cạnh đó Hội đồng quản trị chủ động nắm bắt tình hình, bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm thông qua để triển khai quyết liệt và linh hoạt trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và từng bước thực hiện kế hoạch tái cơ cấu một cách toàn diện các mặt hoạt động của Tổng công ty nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng thực tế yêu cầu của xã hội đảm bảo tăng trưởng bền vững.

Từ chỉ đạo trên, Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP hoàn thành các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông hàng năm thông qua, thể hiện qua các chỉ tiêu như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>2016</b>	<b>2017</b>	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>Bình quân</b>
Tổng DT	274.815	268.078	268.775	272.879	278.913	272.692
Lợi nhuận	26.693	24.021	24.288	34.357	24.799	26.832
Cổ tức	3.60%	3.60%	3.60%	5.00%	3.60%	3.88%
Nộp NS	23.438	14.240	10.863	21.170	16.329	17.208

*Ghi chú: Cổ tức năm 2016 tính từ 06/10/2016 đến 31/12/2016*

Bên cạnh đó Tổng công ty luôn bảo toàn và phát triển vốn thông qua các chỉ tiêu:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Nội dung	2016	2017	2018	2019	2020	Bình quân
Vốn CSH	361.768	379.823	380.577	390.709	385.344	379.644
Tăng trưởng	(0,69%)	4,99%	0,20%	2,66%	(1,37%)	1,16%
Vốn điều lệ	357.744	357.744	357.744	357.744	357.744	357.744

## **2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 -2021**

Trong nhiệm kỳ qua, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm phê duyệt, Hội đồng quản trị đã họp và ban hành 67 Nghị quyết với nội dung trọng tâm gồm:

- *Về hệ thống văn bản, quy chế, quy định nội bộ:*

Chỉ đạo rà soát, chỉnh sửa hệ thống văn bản, quy định nội bộ của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với các quy định hoạt động của doanh nghiệp theo loại hình doanh nghiệp công ty cổ phần; xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý điều hành, kiểm soát chất lượng, sản phẩm dịch vụ thể hiện qua các Quy chế nội bộ như: Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Phân công nhiệm vụ Hội đồng quản trị; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế giám sát tài chính; Quy chế công bố thông tin; Quy chế quản lý hành chính; quy định giao khoán nội bộ; Quy chế tuyển dụng và đào tạo; phân công ban giám đốc.

- *Về công tác tái cơ cấu:*

Thực hiện bố trí, sắp xếp lại các phòng ban chuyên môn, các đơn vị sản xuất phù hợp với công tác sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển thị trường nâng cao thương hiệu của Tổng công ty; Tổng công ty đã tái cơ cấu từ 19 phòng ban, đơn vị thành 24 phòng ban, đơn vị cụ thể: Thành lập mới Phòng Marketing và phát triển thị trường; Văn phòng kiến trúc 2; tách Văn phòng cơ điện Nước và Môi trường (MEP) thành MEP1 và MEP2; tái cơ cấu tổ dự án trọng điểm về Trung tâm Khoa học công nghệ và Môi trường và tái cơ cấu văn phòng Kiến trúc 3

- *Về công tác xây dựng và phát triển cán bộ:*

Để phát triển năng lực lãnh đạo và nâng cao chất lượng trong hệ thống quản lý, Tổng công ty đã rà soát bổ nhiệm 06 Phó Tổng giám đốc; 01 Kế toán

trưởng; xem xét và bổ nhiệm 19 Giám đốc đơn vị, Trưởng các phòng chức năng và 42 các Phó giám đốc đơn vị, phó các phòng chức năng nhằm thúc đẩy, phát triển toàn diện, xây dựng doanh nghiệp vững mạnh.

Đồng thời cử 22 Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp có vốn góp đầu tư để tăng cường công tác quản trị, quản lý và phát triển vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp.

- *Về thực hiện công tác sau cổ phần hóa:*

Thực hiện công tác sau cổ phần hóa, tháng 01 năm 2017 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công tác đăng ký là công ty đại chúng tại Ủy ban chứng khoán nhà nước đồng thời đưa cổ phiếu Tổng công ty lên thị trường chứng khoán (UPCOM) theo đúng quy định và xây dựng quy chế công bố thông tin thực hiện công khai, minh bạch đối với cổ đông.

Rà soát các doanh nghiệp có vốn góp đầu tư và yêu cầu Người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp phối hợp với Hội đồng quản trị khẩn trương đăng ký giao dịch sau khi cổ phần hóa theo yêu cầu của Bộ Tài chính

- *Về công tác Đầu tư xây dựng Trụ sở Tổng công ty*

Dự án Trụ sở làm việc Tổng công ty được phê duyệt và xây mới cao 08 tầng nổi tại số 243 Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội. Tổng diện tích sàn phần thân khoảng 7.674m<sup>2</sup> và 02 tầng hầm tổng diện tích sàn khoảng 3.220m<sup>2</sup>; Tổng mức đầu tư được phê duyệt 145.6 tỷ đồng; Công trình được nghiệm thu đưa vào sử dụng vượt tiến độ đề ra với giá trị quyết toán là 134,8 tỷ đồng; tiết kiệm hơn 10 tỷ đồng.

- *Về công tác thoái vốn*

Thực hiện theo chỉ đạo của Bộ xây dựng về công tác thoái vốn Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết liệt thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp và xây dựng phương án thoái vốn theo tinh thần của Bộ xây dựng đề ra, Tổng công ty đã báo cáo trực tiếp và trình Bộ xây dựng 04 lần phương án và chứng thư, qua 02 lần xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 30/9/2017 và 30/6/2018. Tổng công ty đã thực hiện đúng theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng về tiến độ và lộ trình thực hiện.

- *Về công tác sản xuất kinh doanh*

Hàng năm Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và báo cáo Hội đồng quản trị phê duyệt đồng thời ban hành kế hoạch giám sát tài chính hàng năm đối với các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty trên cơ sở đó đánh giá Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp;

- *Về công tác khác*

Hoàn thành công tác bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại Tổng công ty từ Bộ xây dựng sang Tổng công ty SCIC;

Tổng công ty đã hoàn thành quyết toán vốn từ vốn nhà nước tại thời điểm bàn giao DNNN sang công ty cổ phần trình Bộ xây dựng.

Các cuộc họp và hoạt động của Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Tổng công ty và pháp luật hiện hành; các biên bản, Nghị quyết phê duyệt thông qua vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân các thành viên Hội đồng quản trị trong các mặt hoạt động của Tổng công ty đều đạt được sự thống nhất của các thành viên, đảm bảo triển khai theo đúng quy định.

### **3. Thù lao của Hội đồng quản trị**

Các thành viên Hội đồng quản trị được trả thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Tổng thù lao chi trả nằm trong phạm vi được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị thuộc chi phí hoạt động chung của Tổng công ty, chi trả theo phát sinh thực tế và theo đúng chế độ quy định hiện hành.

### **4. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2016 – 2021**

#### *• Về điều hành sản xuất kinh doanh*

Ban Tổng giám đốc đã thường xuyên, quyết liệt trong công tác điều hành mọi mặt về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, bám sát các mục tiêu, nghị quyết của Hội đồng quản trị và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra; chấp hành tốt các Quy định, Quy chế của Tổng công ty và các chế độ chính sách của pháp luật.

Nhìn chung Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiệm vụ do Hội đồng quản trị đề ra, hoàn thành các chỉ tiêu; đồng thời đã thực hiện phân công cụ thể cho từng cá nhân phụ trách từng lĩnh vực, nâng cao trách nhiệm cá nhân, đề cao tính tự chủ và phát huy thế mạnh của từng Phó Tổng giám đốc.

#### *• Về công tác giám sát*

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp hàng quý và các cuộc họp đột xuất nhằm đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực khác, trao đổi thẳng thắn với ban Tổng giám đốc những vấn đề đã đạt được và chưa đạt được theo mục tiêu và kế hoạch đề ra đồng thời định hướng, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện

Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra năm bất tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, Trưởng Ban kiểm soát được mời họp giao ban hàng quý, đột xuất cùng trao đổi mọi vấn đề của Tổng công ty, các ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát được tôn trọng, ghi nhận và là cơ sở để đưa ra các quyết định chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc yêu cầu Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các doanh nghiệp báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả sản xuất kinh doanh và những khó khăn vướng mắc tại đơn vị có vốn góp của Tổng công ty để đưa ra chỉ đạo kịp thời.

- *Về công tác phối hợp*

Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc thường xuyên phối hợp trong các hoạt động của Tổng công ty, hàng quý, đột xuất họp và trao đổi, kiểm điểm các công việc đã thực hiện và sẽ triển khai trong thời gian tiếp theo

Tổng giám đốc chủ động báo cáo công việc, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc và tồn tại trong việc điều hành và các lĩnh vực khác để cùng Hội đồng quản trị thảo luận và đưa ra các giải pháp cần thiết.

## **II. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026**

Nâng cao năng lực cạnh tranh, hành nghề tư vấn xây dựng, phát huy tối đa hiệu quả nguồn lực hiện có về công nghệ, tài sản và con người để phát triển Tổng công ty luôn là đơn vị đứng đầu về tư vấn xây dựng trong nước.

Trọng tâm các mũi nhọn là: Sáng tác kiến trúc; các giải pháp kỹ thuật tối ưu; áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ và nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của thị trường và chiến lược phát triển của doanh nghiệp.

### **Mục tiêu**

*Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 – năm đầu kỳ của kế hoạch 5 năm cụ thể như sau:*

Doanh thu: 240 tỷ đồng

Lợi nhuận: 20 tỷ đồng

Cổ tức: 3,6%

*Lấy kế hoạch năm 2021 làm mốc tăng trưởng đầu kỳ cho các năm tiếp theo, dự kiến tốc độ tăng trưởng trung bình từ 5 – 6%. Kế hoạch tăng trưởng 5 năm tiếp theo cụ thể như sau;*

Tăng trưởng doanh thu: Bình quân 5,5%/năm

Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế: Bình quân 5,5%/năm

Tỷ lệ cổ tức: 3,6%/năm

Tổng công ty điều hành, quản lý theo mô hình công ty đại chúng thông qua các Quy chế nội bộ về quản trị, phát triển Tổng công ty là doanh nghiệp hoạt động tư vấn xây dựng dân dụng, công nghiệp bền vững.

Tập trung chỉ đạo các giải pháp để tăng năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

## **1. Nhiệm vụ trọng tâm trong quản trị điều hành nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Tiếp tục những kết quả đã có Tổng công ty tập trung nâng cao năng suất lao động thông qua các giải pháp ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật và cơ cấu lại mô hình tổ chức đảm bảo nâng cao hiệu quả năng lực hoạt động;

Đẩy mạnh hồ sơ Concept, Quy hoạch trong bộ môn kiến trúc; Nâng cao giải pháp BIM, hình thành hệ thống cơ sở vững chắc cho bộ môn kết cấu, kỹ thuật;

Mở rộng thị phần sang lĩnh vực hạ tầng, giao thông vận tải, kinh tế biển, năng lượng đón đầu xu hướng phát triển mới;

Tập trung triển khai Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực để đáp ứng kế hoạch đầu tư phát triển dài hạn;

Phối hợp chặt chẽ cùng ban Tổng giám đốc, triển khai các giải pháp quản trị, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động cũng như triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được các mục tiêu kế hoạch đặt ra.

Thực hiện công tác quyết toán vốn nhà nước tại thời điểm bàn giao DNNN sang công ty cổ phần theo chỉ đạo của Bộ Xây dựng

Tiếp tục kiện toàn công tác nhân sự tại doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty đồng thời phối hợp cùng phát triển trong lĩnh vực tư vấn tránh trùng lặp, dẫm chân lên nhau và tạo điều kiện phát huy thế mạnh từng công ty trong các ngành nghề chuyên sâu

Nhiệm kỳ 2016 – 2021 Tổng công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo lợi ích của các cổ đông. Với sự đồng thuận, nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, sự điều hành quyết liệt có trọng điểm, bám sát các mục tiêu đặt ra của Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc Tổng công ty đồng thời có sự nỗ lực, quyết tâm của tập thể cán bộ CNV Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty sẽ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 nhiệm kỳ 2021-2026 của Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt Nam – CTCP.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

Số **BC-ĐHĐCĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam – CTCP (VNCC) xin báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2021 của Tổng công ty với các nội dung như sau:

#### **I. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020**

Bám sát các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai, thực hiện để đạt kế hoạch đề ra. Kết quả thu được như sau:

##### **1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)
1	Giá trị sản xuất	tỷ đồng	315,00	323,21	102,61%
2	Doanh thu	tỷ đồng	275,00	278,91	101,42%
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	22,50	24,80	110,22%
4	Cổ tức (%/mệnh giá)	%	3,6	3,6	100%

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty nhìn chung ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu SXKD theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2020. Các sản phẩm dịch vụ của Tổng công ty được duy trì đều đặn, cung cấp đa dạng các dịch vụ tư vấn thiết kế và các dịch vụ khác trong lĩnh vực tư vấn như tư vấn giám sát, quản lý dự án, khảo sát địa hình – khảo sát địa chất, thẩm tra... Địa bàn cung cấp dịch vụ trải rộng trong nước nhưng tập trung chủ yếu tại các thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Phú Yên và một số địa phương lân cận. Ngoài ra, Tổng công ty được giao thực hiện dự án quan trọng mang ý nghĩa chính trị như Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia...

##### **2. Các giải pháp và công việc trọng tâm đã triển khai thực hiện**



### **a. Công tác quản trị sản xuất, chất lượng**

Tổng công ty luôn chủ động rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành mới các quy chế, quy định, định mức, tiêu chuẩn trong phạm vi chức năng quản lý của doanh nghiệp. Đồng thời chỉ đạo, đôn đốc các phòng ban đơn vị áp dụng thực hiện quy chế đảm bảo sự minh bạch, công khai và nghiêm túc thực hiện các quy định pháp luật trong việc quản lý vốn nhà nước, quản lý Người đại diện và cán bộ trong Tổng công ty.

Năm 2020 Tổng công ty đã triển khai áp dụng “Quy trình quản lý thực hiện hợp đồng và vai trò đầu mối thực hiện” góp phần kiểm soát chặt chẽ tính pháp lý của hợp đồng, đồng thời tiến hành sửa đổi và ban hành các quy trình như: Hướng dẫn thiết kế các bộ môn kiến trúc, kết cấu, MEP; Quy trình chào giá, Dự thầu; Quy trình ký kết hợp đồng và Hướng dẫn hợp đồng - phiên bản 2021, Sơ đồ quản lý các mốc thực hiện Hợp đồng ... đến thời điểm này Hệ thống quy trình đã được phủ kín từ khâu chào giá đến ký kết và thực hiện hợp đồng.

### **b. Công tác thị trường**

Tổng công ty đã tham gia chào giá, dự thầu, đấu thầu 272 gói thầu với tổng giá trị chào giá 1.240 tỷ đồng, trong đó đấu thầu online 38 dự án, đấu thầu truyền thống 33 dự án, còn lại là các dự án tiếp cận theo hình thức chào giá cạnh tranh. Kết quả Tổng công ty đã ký được 217 hợp đồng với tổng giá trị 403 tỷ đồng, tăng so với năm trước 16%, góp phần mang lại công việc, tạo thu nhập cho người lao động. Các đơn vị đã tích cực tham gia tìm kiếm, thi tuyển và đạt giải cho các dự án: Trung tâm đổi mới sáng tạo Quốc gia (thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Trung tâm hành chính tỉnh Bình Phước; Trung tâm dữ liệu Viettel; Trung tâm thương mại Dakmil; Trụ sở làm việc các đơn vị trực thuộc EVN; Khách sạn, biệt thự nghỉ dưỡng Vũng Lắm (Phú Yên); Khách sạn 5 sao Đồi Rồng (Hải Phòng); tham gia đề xuất phương án kiến trúc bệnh viện dã chiến, điều trị bệnh truyền nhiễm Covid-19 (đạt giải khuyến khích).

### **c. Công tác tài chính kế toán**

Tổng công ty có tình hình tài chính lành mạnh, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Công tác hạch toán kế toán, thu hồi công nợ được chú trọng rà soát. Chỉ tiêu nợ phải trả chủ yếu từ các khoản tiền ứng trước của khách hàng cho các hợp đồng mới được ký kết hoặc đang trong quá trình thực hiện theo cam kết. Trong năm 2020, Tổng công ty đã thu hồi cổ tức của các Công ty thành viên VNCC tham gia góp vốn, số tiền đã thu hồi 13,2 tỷ đồng. Tổng công ty cũng đã hoàn thành việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019 tháng 9/2020.



*Tình hình kiểm tra công tác kế toán:* Hướng dẫn và cập nhật các chính sách pháp luật của nhà nước, phổ biến đến các đơn vị trực thuộc để thực hiện kịp thời và đầy đủ. Thực hiện tốt công tác rà soát hóa đơn đầu vào bằng phần mềm tra soát của Cục thuế Hà Nội.

#### **d. Công tác quản lý và đào tạo phát triển nguồn nhân lực:**

*Đào tạo:* Do đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, thực hiện giãn cách xã hội theo yêu cầu của Chính phủ và Bộ Xây dựng, do đó công tác đào tạo không thực hiện được theo kế hoạch đề ra, năm 2021 Tổng công ty tiếp tục có kế hoạch triển khai công tác đào tạo theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp để đảm bảo kế hoạch đã được Tổng công ty phê duyệt.

*Tuyển dụng:* Để đảm bảo công tác sản xuất Tổng công ty thường xuyên điều chỉnh, để kịp thời có giải pháp bổ sung phù hợp, Tổng công ty đã tuyển thêm được 39 lao động, đảm bảo số lượng và chất lượng nhân sự tuyển dụng cho đơn vị. Công tác tuyển dụng đã hướng tới các đối tượng là cán bộ có kinh nghiệm và các kiến trúc sư, kỹ sư có thành tích học tập tốt. Bình quân thu nhập của cán bộ trong Tổng công ty đạt 12,1 triệu đồng/người/tháng.

*Công tác cán bộ:* Năm 2020 Tổng công ty đã bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc, 05 Giám đốc đơn vị, 06 Phó Giám đốc đơn vị, 01 Phó phòng.

#### **e. Công tác kế hoạch**

Công tác xây dựng kế hoạch SXKD được định hình cách làm, đúc kết qua các năm, được chuẩn hóa và phổ biến, hướng dẫn đến các đơn vị. Hệ thống cán bộ kế hoạch được xây dựng để hỗ trợ điều hành, điều phối sản xuất nhằm tăng tính chuyên nghiệp, hiệu quả đồng thời nâng cao năng suất của toàn hệ thống sản xuất. Tổng công ty đã ban hành “Quy định về chức năng, nhiệm vụ cán bộ thuộc hệ thống kế hoạch” để phân định rõ vai trò và phương thức hoạt động của các nhân sự trong hệ thống kế hoạch. Thông qua hệ thống cán bộ Kế hoạch tại các đơn vị, công tác xây dựng và giao kế hoạch 2020 tiếp tục được triển khai kịp thời, đảm bảo duy trì sự phát triển liên tục của Tổng công ty. Kết quả SXKD của Tổng công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

## **II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

Năm 2021 nền kinh tế gặp nhiều khó khăn do các yếu tố rủi ro, dịch bệnh COVID-19 đồng thời với việc thị trường bất động sản giảm sút dẫn đến các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm các công việc mới.

VNCC hoạt động trong bối cảnh thị trường chung, do vậy mỗi tác động ảnh hưởng bên ngoài đều ảnh hưởng đến việc xây dựng kế hoạch của doanh nghiệp. Trước dự báo chung của Chính phủ và tình hình thực tế của thị trường, doanh

nghiệp có tính đến ảnh hưởng của dịch Covid-19 và sẽ gặp khó khăn ở giai đoạn đầu kế hoạch 5 năm và giảm dần trong những năm tiếp theo.

## **1. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2021**

### **a. Công tác sản xuất kinh doanh**

Tích cực tìm kiếm công việc mới đồng thời tập trung triển khai thực hiện tốt các hợp đồng đã ký, phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2021, đảm bảo đủ việc làm thường xuyên và ổn định cho người lao động. Giữ vững và nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn cho tất cả các dịch vụ, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn cho tất cả các bộ môn kiến trúc, kết cấu, dự toán, cơ-điện nước.

Kế hoạch năm 2021:

- Tổng doanh thu: 240 tỷ đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 20 tỷ đồng
- Cổ tức: 3,6%

### **b. Công tác tài chính**

Tổ chức kiểm toán định kỳ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong Tổng công ty, thực hiện tốt công tác lập và tổng hợp Báo cáo tài chính của Công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty theo đúng pháp luật hiện hành. Quản lý tốt công tác tài chính, tăng cường công tác thu hồi công nợ đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Tổng công ty kịp thời, an toàn và hiệu quả cao nhất.

## **2. Các giải pháp thực hiện**

### **a. Công tác quản lý, điều hành**

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hệ thống nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ; Tăng cường kiểm soát nội bộ để nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

Tiếp tục áp dụng có hiệu quả “*Quy trình quản lý thực hiện hợp đồng và vai trò đầu mối thực hiện*” và “*Sơ đồ quản lý các mốc thực hiện Hợp đồng*”; Triển khai áp dụng có hiệu quả “*Hướng dẫn hợp đồng (phiên bản 2021)*”.

### **b. Công tác Marketing**

Tiếp tục giữ vững và phát triển thị phần trong nước, mở rộng ra các thị trường nước ngoài. Đẩy mạnh công tác tìm kiếm thị trường, làm việc với khách hàng ngay từ khâu tính toán, chào thầu, tiếp xúc khách hàng. Phổ biến và áp dụng hướng dẫn chào giá và quy trình thương thảo hợp đồng thống nhất trong Tổng công ty. Tập trung các dự án lớn với vai trò là Tổng thầu, đặc biệt là các dự án nhà ở phân khúc từ trung bình đến cao cấp, với các chủ đầu tư lớn như: Tập đoàn VinGroup,

Nam Cường, Geleximco, TNG, TMS, Eurowindow... Nghiên cứu phát triển các loại hình công việc theo nhu cầu của thị trường phù hợp với thế mạnh của VNCC: điển hình như các dự án công nghiệp; Bệnh viện và tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài. Bên cạnh đó nghiên cứu, tham gia vào các mảng công việc kinh doanh mới để tạo thêm nguồn doanh thu.

### **c. Công tác nhân sự**

Tiếp tục kiện toàn nhân sự tại các phòng chức năng và đơn vị sản xuất. rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2021-2025. Xem xét lại cơ cấu nhân sự của các bộ môn trong đơn vị. Tuyển dụng nhân sự có chuyên môn thiết kế phù hợp cho các đơn vị. Tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao năng lực quản trị, nâng cao năng lực tư vấn chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tư vấn.

### **d. Các công tác về công nghệ, kỹ thuật**

Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng lực sản xuất, giảm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng sức cạnh tranh bền vững. Triển khai các ứng dụng công nghệ hiện đại trong thiết kế, quản lý chi phí, tính toán...(BIM, REVIT), rút ngắn thời gian thiết kế, tăng năng suất lao động, tăng chất lượng tư vấn thiết kế.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021. Phát huy kết quả đạt đã đạt được, tập thể lãnh đạo và cán bộ nhân viên toàn Tổng công ty mong muốn nhận được sự ủng hộ tuyệt đối của quý cổ đông để hoàn thành các mục tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Trần Đức Toàn**





**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**  
Số: /VNCC - BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**Về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020**

Kính gửi : **Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt nam - CTCP, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định pháp luật có liên quan, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2020 của Ban kiểm soát với các nội dung chính như sau :

### **A - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

#### **I. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 phiên họp, cụ thể như sau :

Phiên họp	Nội dung chính	Số thành viên tham gia
Phiên 1 16/03/2020	Thảo luận và thông qua Báo cáo của BKS về thẩm định Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019 của Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt nam - CTCP	3/3
Phiên 2 26/03/2020	Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 của BKS và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt nam - CTCP năm 2019 thông qua.	3/3
Phiên 3 23/07/2020	Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2020. Thẩm tra Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020.	3/3
Phiên 4 26/12/2020	Sơ kết các công việc đã thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2020 của BKS	3/3

Căn cứ kế hoạch hoạt động năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt, BKS đã thực hiện các công việc như thẩm tra, thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng cả năm; đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất

kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, đánh giá tình hình tài chính của Tổng công ty.

Thông qua việc tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban, qua giám sát việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Tổng công ty từ đó đã đưa ra một số kiến nghị với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc nhằm góp phần tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính của Tổng công ty.

Các kiểm soát viên đều đã tích cực tham gia đầy đủ các phiên họp Ban kiểm soát, các cuộc họp của Hội đồng quản trị khi được mời. Tham gia ý kiến theo chức năng nhiệm vụ của mình, thường xuyên trao đổi, bàn bạc trực tiếp giữa các thành viên và các bộ phận có liên quan nhằm kịp thời đưa ra các khuyến cáo phù hợp.

Trong các phiên họp và các hoạt động của Ban kiểm soát, các kiểm soát viên đều làm việc với tinh thần trách nhiệm, tuân thủ đúng Điều lệ Tổng công ty và Quy chế hoạt động của kiểm soát viên.

## II. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng kiểm soát viên năm 2020

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2020 của BKS, Tiền lương của BKS và từng Kiểm soát viên năm 2020 thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

## III. Giám sát tính hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông :

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD :

Đơn vị : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH2020/ KH2020
1. Giá trị sản xuất	315,00	323,21	102,6%
2. Doanh thu	275,00	278,91	101,4%
3. Lợi nhuận trước thuế	22,50	24,80	110,2%
3. Tỷ lệ cổ tức	3,6%/năm	3,6%/năm	100%

Công ty mẹ đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020 thông qua.

- Phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức:

Tổng công ty đã thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2019 cho các cổ đông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2020.

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của Tổng công ty

Tổng công ty đã thực hiện lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Tổng công ty.

- Về chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:

Việc trích và chi trả thù lao cho HĐQT và BKS phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- Thực hiện việc công bố thông tin

Tổng công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### IV. Thẩm định báo cáo tài chính

Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Tổng công ty Tư vấn xây dựng Việt nam - CTCP bao gồm cơ sở của ý kiến ngoại trừ và các vấn đề cần nhấn mạnh. Theo đó ngoại trừ vấn đề được mô tả tại đoạn “Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ”, Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn A&C về cơ bản đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

*Cơ sở đưa ra ý kiến ngoại trừ :*

Tổng công ty chưa hoàn thành xong thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho bất động sản đầu tư 494m<sup>2</sup> sàn tầng 4 tòa nhà VG Buiding nhận bàn giao từ CTCP Tư vấn xây dựng công trình vật liệu xây dựng - CCBM đã được ghi nhận tại hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa của Tổng công ty đã được phê duyệt tại Quyết định 980/QĐ-BXD ngày 25/08/2015 của Bộ Xây dựng về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng Công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam.

*Vấn đề cần nhấn mạnh*

Như đã trình bày tại Thuyết minh số I.8 phần Thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tổng công ty chưa bao gồm các điều chỉnh liên quan đến việc quyết toán công tác cổ phần hóa do Tổng công ty chưa có Quyết định phê duyệt quyết toán cổ phần hóa tại ngày chính thức chuyển thành công ty cổ phần.

Ngoài ra, tại mục VII thuyết minh Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty, căn cứ vào Biên bản Quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm 07/10/2016 do Công ty TNHH kiểm toán CPA lập ngày 10/10/2018, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã điều chỉnh một số số liệu của Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 theo số liệu của Kiểm toán CPA.

- Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị : Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính mẹ			Báo cáo tài chính hợp nhất		
	Năm 2019	Năm 2020	TH2020 /TH2019	Năm 2019	Năm 2020	TH2020 /TH2019
1. Tổng doanh thu và thu nhập	272,88	278,91	102,2%	846,4	831,3	98,2%
2. Lợi nhuận trước thuế	34,36	24,80	72,2%	53,9	40,5	75,2%
3. Lợi nhuận sau thuế	30,77	22,33	72,6%	44,2	33,0	74,6%

Tổng doanh thu thực hiện năm 2020 của Công ty mẹ đạt 278,91 tỷ đồng vượt 2,2% so với năm 2019. Trong đó : Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh

doanh đạt 257,9 tỷ đồng tăng 5,8% so với năm 2019. Doanh thu từ hoạt động tài chính đạt 20,7 tỷ giảm 28,6% so với năm 2019.

Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ năm 2020 đạt 24,8 tỷ đồng giảm 9,56 tỷ đồng so với năm 2019, nguyên nhân kể đến là do cổ tức và lợi nhuận được chia từ hoạt động đầu tư vốn năm 2020 giảm mạnh so với năm 2019 (Năm 2020 : 13,2 tỷ đồng và năm 2019 : 21 tỷ đồng) và Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi tăng 3 tỷ đồng so với năm 2019.

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất của Tổng công ty là 805,1 tỷ đồng, giảm 7,4 tỷ đồng so với năm 2019 là 812,5 tỷ đồng.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2020 là 40,5 tỷ đồng (năm 2019 : 53,9 tỷ đồng). Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2020 giảm 13,3 tỷ đồng so với năm 2019 do lợi nhuận của công ty mẹ giảm và một số công ty con, công ty liên kết hoạt động chưa hiệu quả, không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về lợi nhuận đề ra đã ảnh hưởng đến kết quả hợp nhất toàn Tổng công ty.

**- Một số chỉ tiêu tài chính**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ		BCTC hợp nhất	
			Năm 2019	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2020
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>					
	Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,32	0,29	0,61	0,59
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,48	0,40	1,54	1,43
<b>2</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>					
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,55	1,70	1,28	1,31
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,12	1,27	0,88	0,89
<b>3</b>	<b>Năng lực hoạt động</b>					
	Vòng quay hàng tồn kho	Lần	2,92	2,98	2,75	2,45
	Doanh thu thuần/tổng tài sản	Lần	0,42	0,48	0,67	0,71
<b>4</b>	<b>Khả năng sinh lời</b>					
	TS lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	8,54%	6,16%	11,77%	8,71%
	TS lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,38%	4,02%	3,83%	2,87%
<b>5</b>	<b>Mức độ bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp (hệ số H)</b>			1,01		1,01

Nhìn vào các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2020 :

- Hệ số bảo toàn vốn : 1,01 lần của công ty mẹ và hợp nhất cho thấy Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty cơ bản được bảo toàn và phát triển.
- Các hệ số thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty mẹ là 1,7; hợp nhất 1,31 và khả năng thanh toán nhanh của Công ty mẹ 1,27; hợp nhất 0,89 phản ánh Tổng công ty có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.
- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời : Nhìn chung, khả năng sinh lời của Vốn chủ sở hữu phụ thuộc vào hệ số tài sản trên vốn chủ sở hữu và khả năng sinh lời của tổng tài sản. Do vậy để tăng khả năng sinh lời của vốn chủ sở hữu, Tổng



công ty cần tìm các biện pháp để tăng hệ số tài sản trên vốn chủ sở hữu và tăng khả năng sinh lời của tài sản bằng các giải pháp cần thiết đầy nhanh vòng quay của tài sản mà đặc biệt là giảm hàng tồn kho (chi phí sản xuất kinh doanh dở dang) và nợ phải thu nhằm nâng cao hiệu quả.

Tổng số tiền đầu tư tài chính tại ngày 31/12/2020 của Tổng công ty là 155 tỷ đồng; cổ tức, lợi nhuận được chia năm 2020 là 13,2 tỷ đồng giảm 7,8 tỷ đồng so với năm 2019. Tỷ suất lợi nhuận bình quân trên vốn đầu tư năm 2020 là : 8,54% (năm 2019 : 13,7%).

#### **V. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành**

Nhìn chung, HĐQT, Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng, hợp lý, vì lợi ích hợp pháp của Tổng công ty trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

##### *- Kết quả giám sát Hội đồng quản trị*

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 12 phiên họp, ban hành 10 Nghị quyết, 5 quyết định liên quan đến các mặt hoạt động quản trị doanh nghiệp. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết, quyết định của HĐQT được ban hành theo đúng thẩm quyền, nội dung gắn với tình hình hoạt động của Tổng công ty.

HĐQT đã chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định mới của pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty như Quy định về hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, phê duyệt điều chỉnh quy chế tiền lương cho người lao động.

##### *- Kết quả giám sát đối với Ban điều hành*

Tổng giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Trong bối cảnh thị trường công việc nhiều thách thức và cạnh tranh gay gắt, nhiều yếu tố ngoại cảnh không lường trước ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các dự án của Tổng công ty, Ban tổng giám đốc đã rất cố gắng, quyết liệt trong điều hành sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, tập trung quản trị xây dựng hệ thống, kết quả mang lại là Tổng công ty cơ bản đã hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty mẹ. Tiền lương, thu nhập của người lao động Công ty mẹ vẫn được đảm bảo.

### **B - TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 -2020**

#### **I. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có 3 thành viên trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, đã có bổ sung thay thế 01 thành viên :

- |                          |  |
|--------------------------|--|
| Bà Cung Lan Khanh        | - Trưởng ban kiểm soát                     |
| Ông Lê Anh Dũng          | - Kiểm soát viên                           |
| Ông Phạm Vũ Thành        | - Kiểm soát viên (bổ nhiệm tháng 4/2017)   |
| Bà Nguyễn Thị Đoàn Trang | - Kiểm soát viên (miễn nhiệm tháng 4/2017) |

Trong nhiệm kỳ, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc định kỳ như đánh giá công tác quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng giám đốc, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, thẩm tra, thẩm định Báo

cáo tài chính của Tổng công ty, theo đó đưa ra một số đề xuất, kiến nghị liên quan đến công tác quản trị để HĐQT, Tổng giám đốc xem xét, tham khảo.

Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp giao ban Tổng công ty, họp HĐQT, tham gia Đoàn công tác đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính tại các công ty con và một số công ty liên kết của Tổng công ty do HĐQT chủ trì. Tham gia đóng góp ý kiến trong quá trình dự thảo, ban hành hoặc sửa đổi một số quy chế, quy định của Tổng công ty.

Các kiểm soát viên làm việc trên cơ sở tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đạo đức nghề nghiệp, cố gắng thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách cẩn trọng, trung thực nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Tổng công ty.

Các kiểm soát viên phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành, các phòng chức năng và các cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện công việc.

## **II. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

### **- Kết quả sản xuất kinh doanh từ 2016-2020**

Nhìn chung, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ trong giai đoạn 2016-2020 đều tăng trưởng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên giao về các chỉ tiêu giá trị sản xuất, doanh thu và lợi nhuận. Việc chi trả cổ tức đạt tỷ lệ 100% Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (riêng năm 2019 đạt 138,9%).

*(Bảng tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế giai đoạn 2016 -2020 kèm theo).*

### **- Công tác tài chính**

Tổng công ty đã thực hiện việc lập Báo cáo tài chính theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt nam và công bố Báo cáo tài chính theo các quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính các năm của nhiệm kỳ được soát xét và kiểm toán bởi các Công ty kiểm toán đã được Bộ Tài chính, UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng.

### **- Dự án Đầu tư xây dựng trụ sở**

Tổng công ty đã hoàn thành dự án đầu tư xây dựng trụ sở Tổng công ty tại 243 Đê La Thành, phường Láng Thượng quận Đống Đa, Hà nội có quy mô 8 tầng nổi và 2 tầng hầm với tổng diện tích 4.930,7m<sup>2</sup> sàn sử dụng. Dự án được triển khai tích cực và hoàn thành đúng tiến độ đề ra. Công trình đưa vào sử dụng từ tháng 10/2017 và đã đi vào hoạt động ổn định. Năm 2019, Tổng công ty đã hoàn thành việc phê duyệt quyết toán dự án với :

Tổng mức đầu tư dự án	: 145,607 tỷ đồng
Giá trị quyết toán	: 134,873 tỷ đồng
Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư	: 123,045 tỷ đồng

### **- Công tác thoái vốn :**

Thực hiện Quyết định số 1232/QĐ-Ttg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020 và công văn số 1851/BXD-QLDN ngày 11/8/2017 về phương án sắp xếp, tái cơ cấu các doanh nghiệp trong Tổng công ty giai đoạn 2017-2020, Tổng công ty đã hoàn thành công tác xác định giá trị

doanh nghiệp tại ngày 30/9/2017, bổ sung xác định giá trị doanh nghiệp tại ngày 30/6/2018. Đến nay các chứng thư thẩm định giá đều đã hết hạn.

- Công tác quyết toán vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức bàn giao sang công ty cổ phần.

Để thực hiện công tác bàn giao, quyết toán vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần, Tổng công ty đã nhanh chóng thực hiện việc quyết toán thuế và lựa chọn đơn vị tư vấn Công ty TNHH kiểm toán CPA để thực hiện việc kiểm tra, rà soát kết quả quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước. Sau khi đã có kết quả kiểm tra của tư vấn CPA, Tổng công ty đã khẩn trương hoàn thành hồ sơ Quyết toán vốn để bàn giao từ DNNN sang CTCP đã trình Chủ sở hữu xem xét thẩm định.

- Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:

Việc trích và chi trả thù lao cho HĐQT và BKS phù hợp với các Nghị quyết ĐHCĐ thường niên các năm.

- Việc công bố thông tin

Tổng công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

### **3. Kết quả giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành**

- Đối với Hội đồng quản trị

HĐQT đã tổ chức các phiên họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ Tổng công ty. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020 là phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành mọi hoạt động của Tổng công ty.

HĐQT đã ban hành mới/điều chỉnh và bổ sung các quy chế quản lý theo mô hình hoạt động của Công ty cổ phần: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế người đại diện phần vốn của Tổng công ty, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát tài chính, Quy chế kinh tế nội bộ, Quy chế công bố thông tin, Quy chế tiền lương, Quy chế tuyển dụng, Quy chế thi đua khen thưởng và các quy chế khác.

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Trong nhiệm kỳ 2016-2020, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Tổng công ty như sau :

- Phê duyệt các thủ tục đưa cổ phiếu của Tổng công ty giao dịch trên sàn chứng khoán UPCOM. HĐQT thông qua người đại diện vốn tại các công ty thành viên chỉ đạo đăng ký cổ phiếu để giao dịch trên sàn. Đến thời điểm hiện nay đã có 5/9 công ty thành viên đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UPCOM. 4 công ty còn lại do chưa đủ điều kiện là công ty đại chúng vẫn đang tiếp tục thực hiện việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán theo quy định của Bộ tài chính về đăng ký giao dịch sau cổ phần hóa.

- Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng Trụ sở Tổng công ty tại 243 Đê la Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà nội.

- Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán các Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty.

Nhìn chung, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật và Tổng công ty.

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT.

HĐQT thông qua đại diện quản lý vốn của các công ty cổ phần thực hiện quản lý, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty thành viên.

- *Đối với Ban Điều hành*

Cùng với Ban điều hành, đứng đầu là Tổng giám đốc đã chủ động và kịp thời triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT nhằm đạt được mục tiêu hàng năm của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban điều hành có sự phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực trong tìm kiếm công việc, sát sao trong chỉ đạo thực hiện công tác sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động.

#### **4. Kiến nghị**

Đề nghị HĐQT tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc công ty mẹ và các công ty thành viên để đảm bảo Tổng công ty và các công ty thành viên hoạt động hiệu quả hơn.

Đôn đốc các bộ phận chức năng hoàn thành xong thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu cho bất động sản đầu tư 494m<sup>2</sup> sàn tầng 4 tòa nhà VG Buiding nhận bàn giao từ CTCP Tư vấn xây dựng công trình vật liệu xây dựng.

Phối hợp với các cơ quan chức năng để sớm có quyết định phê duyệt quyết toán cổ phần hóa, thực hiện tốt công tác bàn giao tài sản từ DNNN sang công ty cổ phần.

Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với các quy định pháp luật mới ban hành nhằm nâng cao hiệu quả SXKD và phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Tổng công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Cung Lan Khanh**

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2016 -2020  
CỦA TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CÔNG TY MẸ**

Đơn vị tính : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Quý IV/ 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020		
	KH	TH	TH/KH	KH	TH	TH/KH	KH	TH	TH/KH	KH	TH	TH/KH	KH	TH	TH/KH
1. Giá trị sản xuất	75,00	89,00	118,0%	266,00	266,00	100,0%	275,00	344,37	129,5%	300,00	305,40	101,8%	315,00	323,2	102,6%
2. Doanh thu	75,00	83,10	110,0%	255,00	267,70	105,0%	268,00	268,78	100,3%	270,00	272,88	101,1%	275,00	278,91	101,4%
3. Lợi nhuận trước thuế	4,79	5,03	105,0%	21,48	24,02	111,8%	22,00	24,29	110,4%	22,20	34,36	154,7%	22,50	24,80	110,2%
3. Lợi nhuận sau thuế		4,02			21,72			21,73			30,77			22,33	
4. Chia cổ tức	4,1%	4,1%	100%	3,6%	3,6%	100%	3,6%	3,6%	100%	3,6%	5,0%	138,9%	3,6%	3,6%	100%
5. Vốn chủ sở hữu	361,77			379,82			380,58			390,71			385,34		
6. Tổng tài sản	523,88			537,8			561,48			576,69			541,97		

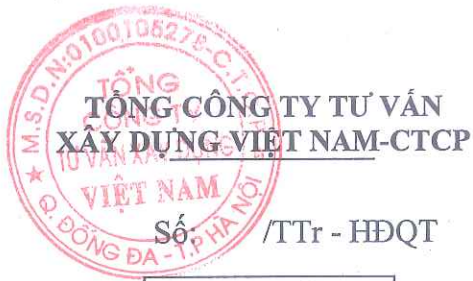
Nguồn số liệu : Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và BCTC đã được kiểm toán từ các năm 2016, 2017, 2018, 2019 và 2020

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH TẾ GIAI ĐOẠN 2016 -2020  
CỦA TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - HỢP NHẤT**

Đơn vị tính : tỷ đồng

Chỉ tiêu	Quý IV/2016	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
1. Doanh thu	249,36	996,41	910,13	853,74	827,94				
2. Lợi nhuận trước thuế	14,24	46,79	44,91	53,86	40,53				
3. Lợi nhuận sau thuế	11,91	34,85	33,52	44,24	32,99				
4. Vốn chủ sở hữu	449,3	472,45	455,71	475,33	467,79				
5. Tổng tài sản	1.042,97	1.172,68	1.039,43	1.208,79	1.137,04				

Nguồn số liệu : Theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán từ các năm 2016, 2017, 2018, 2019 và 2020



**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

Số: /TTr - HĐQT

**DỰ THẢO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ  
và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán  
của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP.**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

**Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/10/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-ĐHCD ngày 19/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội;

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tổng công ty đã được công bố thông tin theo quy định hiện hành, đồng thời được đăng tải trên Website Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam-CTCP theo địa chỉ: <http://vncc.vn/danh-muc-co-dong/bao-cao-tai-chinh>. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

#### **1. Tài sản - Nguồn vốn:**

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Báo cáo tài chính Công ty mẹ</b>	<b>Báo cáo tài chính hợp nhất</b>
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN</b>	<b>541.966.882.541</b>	<b>1.137.037.653.714</b>
1	Tài sản ngắn hạn	263.865.591.651	848.225.658.175
2	Tài sản dài hạn	278.101.290.890	288.811.995.539

<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN</b>	<b>541.966.882.541</b>	<b>1.137.037.653.714</b>
1	Nợ phải trả	155.428.631.689	668.016.192.065
2	Vốn chủ sở hữu	386.538.250.852	469.021.461.649

**2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Báo cáo tài chính Công ty mẹ</b>	<b>Báo cáo tài chính hợp nhất</b>
1	Doanh thu (MS 10+21+31)	278.913.909.231	827.861.807.847
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	24.799.774.125	40.533.438.423
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	22.331.993.448	32.988.949.573

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- ĐHCĐ;
- HĐQT; BGĐ, KTT;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Thân Hồng Linh**





**TÔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

Số: /TTr - HĐQT

**DỰ THẢO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

### **TỜ TRÌNH**

**Về việc phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020,  
dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021  
của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

**Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/10/2016;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;

Căn cứ báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua :

**1. Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020 của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP, cụ thể như sau:**

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Số tiền</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế được phân phối (MS 421)</b>		<b>22.331.993.448</b>	
1	Cổ tức bằng tiền mặt (3,6%/năm)	= (I) x 57,67%	12.878.801.280	
2	Quỹ đầu tư phát triển	= (I) x 5%	1.116.599.672	
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	= (I) x 34,8%	7.770.550.937	
4	Quỹ thưởng của Người quản lý	= (I) x 2,53%	566.041.559	



**2. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:**

- Chia cổ tức bằng tiền mặt: 3,6%/mệnh giá.
- Các quỹ khác thực hiện trích lập theo quy định.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, đồng thời lựa chọn thời điểm chi trả.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT; BGĐ, KTT;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Thân Hồng Linh**





**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

TTr-VNCC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

## **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua tổng mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020, tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2021

### **Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
2. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty năm 2016 thông qua;
3. Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua tổng mức tiền lương của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

#### **I. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 của HĐQT và Ban Kiểm soát:**

1. Tổng mức tiền lương thực hiện năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát chuyên trách của Tổng công ty là: 3.110.400.000 đồng.
2. Tổng mức thù lao thực hiện năm 2020 của thành viên kiêm nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 264.000.000 đồng.

#### **II. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2021:**

1. Tổng mức tiền lương kế hoạch năm 2021 của Hội đồng quản trị (gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc) và Ban Kiểm soát chuyên trách là 2.592.000.000 đồng.
2. Tổng mức thù lao kế hoạch năm 2021 của thành viên kiêm nhiệm Hội đồng quản trị và thành viên kiêm nhiệm Ban Kiểm soát là 264.000.000 đồng.

Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2021 cao hơn lợi nhuận kế hoạch năm 2021 thì HĐQT, BKS sẽ được điều chỉnh tăng thêm tiền lương và thù lao theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ (cứ vượt 1% lợi nhuận thì được điều chỉnh tăng thêm 2% tiền lương) nhưng tối đa không vượt quá 20% so với mức tiền lương kế hoạch.

Trong trường hợp thoái hết vốn Nhà nước tại Tổng công ty thì tiền lương của Người quản lý sẽ thực hiện theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Ths.KTS Thân Hồng Linh**



**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

Số: /VNCC-BKS

**DỰ THẢO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

## **TỜ TRÌNH**

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

### **Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH11 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 06/10/2016;

Ban kiểm soát Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 dựa trên những tiêu thức lựa chọn như sau:

#### **1. Tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán:**

- Là công ty kiểm toán được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021.

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán.

- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh tương tự Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP.

- Đáp ứng được yêu cầu của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP về phạm vi và tiến độ kiểm toán.

- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

#### **2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:**

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASS.

- Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt Chi nhánh phía Bắc (AASCN).



### **3. Đề xuất:**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP xem xét, thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP lựa chọn Công ty kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán đã đề xuất để thực hiện kiểm toán và soát xét các Báo cáo tài chính năm tài chính 2021 của Tổng Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**CUNG LAN KHANH**





**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN  
XÂY DỰNG VIỆT NAM-CTCP**

Số: /TTr-VNCC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**DỰ THẢO**

### **TỜ TRÌNH**

Về việc thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
2. Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty năm 2016 thông qua;
3. Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
4. Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua một số nội dung như sau:

1. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.
2. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
3. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty.
4. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Tài liệu kèm theo:

- Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty
- Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty
- Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT;

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Ths.KTS Thân Hồng Linh**

**DỰ THẢO ĐIỀU LỆ**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**DỰ THẢO**  
**ĐIỀU LỆ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**

**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM – CTCP**

**Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2021**

## MỤC LỤC

<b>I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>5</b>
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	5
<b>II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG LÀ TỔ CHỨC.....</b>	<b>8</b>
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty.....	8
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.....	9
Điều 4. <i>Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức</i> .....	10
Điều 5. Tổ chức chính trị - xã hội trong Tổng công ty.....	10
<b>III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG .....</b>	<b>10</b>
Điều 6. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty.....	10
Điều 7. Phạm vi kinh doanh và hoạt động.....	11
<b>IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN .....</b>	<b>13</b>
Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần.....	13
Điều 9. Chứng nhận cổ phiếu.....	14
Điều 10. Sổ đăng ký cổ đông.....	15
Điều 11. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	15
Điều 12. Chào bán cổ phần.....	15
Điều 13. Chuyển nhượng, thừa kế, cho tặng cổ phần.....	16
Điều 14. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông.....	17
Điều 15. Mua lại cổ phần theo Quyết định của Tổng Công ty.....	18
Điều 16. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại.....	18
<b>V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT .....</b>	<b>19</b>
Điều 17. Cơ cấu tổ chức, quản lý và kiểm soát.....	19
<b>VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....</b>	<b>19</b>
Điều 18. Quyền của cổ đông.....	19
Điều 19. Nghĩa vụ của cổ đông.....	22
Điều 20. Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 21. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	25
Điều 22. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	26
Điều 23. Thay đổi các quyền.....	27
Điều 24. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.....	28
Điều 25. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	30
Điều 26. Thê thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	31

Điều 27. Hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông .....	33
Điều 28. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua .....	33
Điều 29. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	34
Điều 30. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	36
Điều 31. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông .....	37
<b>VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>38</b>
Điều 32. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị .....	38
Điều 33. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	40
Điều 34. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....	40
Điều 35. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị .....	42
Điều 36. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị.....	42
Điều 37. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	43
Điều 38. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	45
Điều 39. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị .....	45
Điều 40. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	49
Điều 41. Người phụ trách quản trị Tổng công ty.....	50
<b>VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....</b>	<b>50</b>
Điều 42. Tổ chức bộ máy quản lý .....	50
Điều 43. Người điều hành Tổng công ty .....	51
Điều 44. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc .....	51
Điều 45. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.....	53
<b>IX. BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>54</b>
Điều 46. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát.....	54
Điều 47. Thành phần, tiêu chuẩn Kiểm soát viên và nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát .....	54
Điều 48. Trưởng Ban Kiểm soát .....	56
Điều 49. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát .....	56
Điều 50. Cuộc họp của Ban kiểm soát .....	57
Điều 51. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.....	57
<b>X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC .....</b>	<b>58</b>
Điều 52. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	58
Điều 53. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	59
<b>XI. ĐƠN VỊ PHỤ THUỘC VÀ CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA TỔNG CÔNG TY.....</b>	<b>60</b>
Điều 54. Quan hệ giữa Tổng công ty với chi nhánh, văn phòng đại diện.....	60



Điều 55. Mối quan hệ giữa Tổng công ty với các công ty con của Tổng công ty .....	60
Điều 56. Mối quan hệ giữa Tổng công ty với công ty liên kết .....	62
Điều 57. Công ty tự nguyện tham gia liên kết với Tổng công ty .....	62
<b>XII. QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ TỔNG CÔNG TY .....</b>	<b>62</b>
Điều 58. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ .....	62
Điều 59. Quyền khởi kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc .....	63
<b>XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN .....</b>	<b>64</b>
Điều 60. Phân phối lợi nhuận .....	64
Điều 61. Chi trả cổ tức .....	64
<b>XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN .....</b>	<b>66</b>
Điều 62. Tài khoản ngân hàng .....	66
Điều 63. Năm tài chính .....	66
Điều 64. Chế độ kế toán .....	66
<b>XV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ .....</b>	<b>67</b>
Điều 65. Báo cáo tài chính năm, bán niên .....	67
Điều 66. Báo cáo thường niên .....	68
<b>XVI. KIỂM TOÁN TỔNG CÔNG TY .....</b>	<b>68</b>
Điều 67. Kiểm toán .....	68
<b>XVII. DẤU CỦA TỔNG CÔNG TY .....</b>	<b>69</b>
Điều 68. Dấu của Tổng công ty .....	69
<b>XVIII. GIẢI THỂ TỔNG CÔNG TY .....</b>	<b>69</b>
Điều 69. Giải thể Tổng công ty .....	69
Điều 70. Gia hạn hoạt động .....	69
Điều 71. Thanh lý .....	69
<b>XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ .....</b>	<b>70</b>
Điều 72. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	70
<b>XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ .....</b>	<b>71</b>
Điều 73. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ .....	71
<b>XXI. HIỆU LỰC .....</b>	<b>71</b>
Điều 74. Ngày hiệu lực .....	71

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số .....  
Ngày 28 tháng 4 Năm 2021

### I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

#### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này những thuật ngữ sau đây được hiểu như sau:
  - a. *Tổng công ty* là Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP.;
  - b. *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Tổng công ty.
  - c. *Cổ đông lớn* là cổ đông sở hữu từ 05% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty;
  - d. *Cổ phần* là vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau gọi là cổ phần.
  - e. *Vốn có quyền biểu quyết* là phần vốn góp hoặc cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông.
  - f. *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán và quy định tại **Điều 8** Điều lệ này;
  - g. *Cổ phần đã bán* là số cổ phần được quyền chào bán đã được các cổ đông thanh toán đủ cho Tổng công ty. *Khi đăng ký thành lập Tổng công ty*, cổ phần đã bán là tổng số cổ phần các loại đã được đăng ký mua.
  - h. *Cổ phần được quyền chào bán* là tổng số cổ phần các loại mà Đại hội đồng cổ đông quyết định sẽ chào bán để *huy động vốn*. Số cổ phần được quyền chào bán của Tổng công ty là tổng số cổ phần các loại mà Tổng công ty sẽ chào bán để huy động vốn, bao gồm cổ phần đã được đăng ký mua và cổ phần chưa được đăng ký mua.
  - i. *Cổ phần chưa bán* là cổ phần được quyền chào bán của Tổng công ty và chưa được thanh toán cho Tổng công ty. Cổ phần chưa bán là tổng số cổ phần các loại mà chưa được đăng ký mua.
  - j. *Cổ tức* là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác;
  - k. *Công ty mẹ* là Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Việt Nam - CTCP thuộc một trong các trường hợp sau đây:
    - (i). Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của một doanh nghiệp khác;

(ii). Quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của một doanh nghiệp khác;

(iii). Có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó.

l. Công ty con là một trong các doanh nghiệp mà Tổng Công ty (i) Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông, (ii) có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc (iii) có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp đó.

**m. Công ty liên kết là doanh nghiệp Tổng công ty nắm giữ cổ phần hoặc phần vốn góp từ năm mươi phần trăm (50%) tổng số vốn điều lệ, tổng số cổ phần của doanh nghiệp trở xuống.**

n. Doanh nghiệp khác là doanh nghiệp có cổ phần, vốn góp của Tổng công ty.

o. Đơn vị thành viên là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty như chi nhánh, văn phòng đại diện...

p. Người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác: là người được Tổng công ty ủy quyền bằng văn bản thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này, được gọi tắt là Người đại diện.

q. Người quản lý Tổng công ty là Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

r. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau:

(i). Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;

(ii). Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;

(iii). Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;

(iv). Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;

(v). Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;

(vi). Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;

(vii). Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

s. *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Tổng công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty thông qua;

t. *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp năm 2020;

u. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán năm 2019;

v. *Việt Nam* là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

w. "*Cổ phiếu*" là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Tổng công ty;

x. "*Quyền đề cử*" (bao gồm tự đề cử chính mình) là quyền giới thiệu người vào danh sách đề cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty để Đại hội đồng cổ đông bầu cử;

y. "*Biểu quyết*" là hình thức thực hiện quyền của cổ đông có quyền biểu quyết tán thành hoặc không tán thành khi thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Mỗi cổ phần phổ thông có giá trị bằng một phiếu biểu quyết;

z. *Giấy tờ pháp lý của cá nhân* là một trong các loại giấy tờ sau đây: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác.

aa. *Giấy tờ pháp lý của tổ chức* là một trong các loại giấy tờ sau đây: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác.

bb. *Ngày thành lập* là ngày Tổng công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;

cc. *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;

dd. Người có quan hệ gia đình bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng.

2. Các từ ngữ khác trong Điều lệ này được giải nghĩa trong các văn bản pháp luật hiện hành thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.

3. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong trong Bộ Luật dân sự, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản quy phạm pháp luật khác thì có nghĩa như trong các văn bản pháp luật đó.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này nếu không mâu thuẫn với chủ thể hoặc ngữ cảnh.

5. Các tiêu đề (Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## **II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG LÀ TỔ CHỨC**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Tổng công ty**

1. Tên doanh nghiệp:

Tên tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN XÂY DỰNG VIỆT NAM - CTCP**

Tên tiếng Anh: **VIETNAM NATIONAL CONSTRUCTION CONSULTANTS CORPORATION- JSC**

Tên viết tắt : **VNCC**

Nhãn hiệu (logo) của Tổng công ty:



2. Tổng công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Tổng công ty:

- Địa chỉ: 243 Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: (84-4) 37667463.

- Fax: (84-4) 37667464.

- Website: [www.vncc.vn](http://www.vncc.vn)

4. Tổng công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh trong nước và nước ngoài để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Tổng công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

5. Thời hạn hoạt động của Tổng công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 63 Điều lệ này.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty**

1. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty là **Tổng Giám đốc**.

2. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty là cá nhân đại diện cho Tổng công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Tổng công ty, đại diện cho Tổng công ty với tư cách *người yêu cầu giải quyết việc dân sự*, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty phải cư trú ở Việt Nam và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo Khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của công ty cổ phần trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của **Tổng công ty trở lại làm việc tại Tổng công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định** cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.

5. Trường hợp Người đại diện theo pháp luật vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty hoặc hoặc *chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang*

*chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty.*

6. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty có trách nhiệm sau đây:

a. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Tổng công ty;

b. Trung thành với lợi ích của Tổng công ty; ***không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Tổng công ty*** để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Tổng công ty về ***việc doanh nghiệp mà mình và người có liên quan của mình*** làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp ***theo quy định của Luật Doanh nghiệp.***

7. Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Tổng công ty do vi phạm nghĩa vụ quy định tại Khoản 6 Điều này.

#### **Điều 4. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức**

*Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức: Tổ chức là cổ đông của Tổng công ty có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa 05 người đại diện theo ủy quyền*

#### **Điều 5. Tổ chức chính trị - xã hội trong Tổng công ty**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Tổng công ty hoạt động theo khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Tổng công ty tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyên truyền, vận động thành lập tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại Tổng công ty, kết nạp những người lao động tại Tổng công ty vào các tổ chức này.

3. Tổng công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian và các điều kiện cần thiết khác để thành viên tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội khác làm việc tại Tổng công ty thực hiện đầy đủ chế độ sinh hoạt theo điều lệ và nội quy của các tổ chức này.

### **III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 6. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty**

1. Mục tiêu hoạt động của Tổng công ty

a. Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông, đồng thời duy trì phát triển lĩnh vực tư vấn xây dựng Việt Nam, tham mưu đề xuất giúp cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, kiến trúc, đóng góp các giá trị sáng tạo cho xã hội.

b. Phát triển Tổng công ty có trình độ công nghệ, quản lý và chuyên môn hoá cao; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với khoa học công nghệ.

c. Nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả đầu tư, mở rộng liên doanh liên kết, nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

d. Nâng cao đời sống người lao động, phát huy truyền thống văn hóa doanh nghiệp.

e. Duy trì sự hợp tác và phát triển bền vững của Công ty mẹ - Công ty con.

2. Ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty

a. Tư vấn đầu tư và xây dựng; Tổng thầu tư vấn; Tổng thầu EPC và tham gia thầu EPC (quy hoạch, thiết kế, cung cấp thiết bị vật tư và xây lắp) công trình dân dụng, công nghiệp, nông thôn, giao thông, thủy lợi, công trình hạ tầng đô thị, hạ tầng kỹ thuật, khu công nghiệp, cấp thoát nước, vệ sinh môi trường, công trình cảng và cầu cảng, công trình điện, điện hạt nhân.

b. Thi công các công trình dân dụng và công nghiệp khác;

c. Thi công, xây lắp đường ống cấp thoát nước;

d. Xử lý nền móng các loại công trình;

e. Thi công trang trí nội, ngoại thất công trình;

f. Khai thác nước ngầm;

g. Đầu tư, kinh doanh văn phòng cho thuê, kinh doanh bất động sản

h. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về lĩnh vực tư vấn xây dựng và cấp chứng nhận đào tạo các lĩnh vực tư vấn xây dựng.

i. Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu và phát triển công nghệ trong lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, xây dựng;

j. Các ngành nghề kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

k. Tổng công ty có thể bổ sung các ngành nghề kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 7. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. Tổng công ty lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định



của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Tổng công ty.

2. Tổng công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác mà pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

#### IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN

##### Điều 8. Vốn điều lệ, cổ phần

1. Vốn điều lệ:

a. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, vốn điều lệ của Tổng công ty là: **357.744.480.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm năm mươi bảy tỷ, bảy trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng);

b. Tổng số vốn điều lệ của Tổng công ty được chia thành 35.774.448 cổ phần với mệnh giá là 10.000 VNĐ/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần);

2. Tổng công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Khi có sự thay đổi vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thì Khoản 1, Khoản 2 Điều này mặc nhiên được sửa đổi theo nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đó.

3. Các cổ phần của Tổng công ty vào ngày thông qua Điều lệ đều là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo cổ phần này được quy định tại **Điều 18** và **Điều 19** của Điều lệ này.

4. Tổng công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Tổng công ty có thể mua cổ phần do chính Tổng công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Tổng công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

6. Tổng công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Tổng công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quy định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Tổng công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

## **Điều 9. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của Tổng công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của Tổng công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp bao gồm:

- a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty;
- b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;
- c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;
- d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;
- e. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Tổng công ty
- f. Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của Tổng công ty và ngày phát hành cổ phiếu;

3. Trong thời hạn **ba mươi (30) ngày** kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Tổng công ty hoặc trong thời hạn **sáu mươi (60) ngày** kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo điều khoản phát hành quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Tổng công ty, người sở hữu cổ phần sẽ được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Tổng công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Tổng công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. **Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.**

5. Trường hợp Chứng nhận cổ phiếu **bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác** thì cổ đông được Tổng công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Tổng công ty.

Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

#### **Điều 10. Sổ đăng ký cổ đông**

1. Tổng công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này.

2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Tổng công ty;
- b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
- d. Họ, tên, *địa chỉ liên lạc*, quốc tịch, *số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân*; tên, mã số doanh nghiệp *hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức*, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;
- e. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép *tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Tổng công ty trong sổ đăng ký cổ đông*.

4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ *liên lạc* thì phải thông báo kịp thời với Tổng công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Tổng công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ *liên lạc* của cổ đông.

5. Tổng công ty phải cập nhật kịp thời thay đổi của cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan theo quy định tại Điều lệ này.

#### **Điều 11. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Tổng công ty *được phát hành có chữ ký của đại diện theo pháp luật và dấu của Tổng công ty*.

#### **Điều 12. Chào bán cổ phần**

1. Chào bán cổ phần là việc Tổng công ty tăng thêm số lượng cổ phần được quyền chào bán và bán các cổ phần đó trong quá trình hoạt động để tăng vốn điều lệ.

2. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo các hình thức sau:

- a. Chào bán cho các cổ đông hiện hữu;
- b. Chào bán ra công chúng;
- c. Chào bán cổ phần riêng lẻ.

3. *Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là trường hợp công ty tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán và bán toàn bộ số cổ phần đó cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ sở hữu cổ phần hiện có của họ tại Tổng công ty và được thực hiện theo quy định tại Điều 124 Luật Doanh nghiệp.*

*Trường hợp số lượng cổ phần dự kiến chào bán không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì Hội đồng quản trị có quyền bán số cổ phần được quyền chào bán còn lại đó cho cổ đông của Tổng công ty hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán.*

4. *Chào bán cổ phần ra công chúng và chào bán cổ phần riêng lẻ thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.*

5. Tổng công ty thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời gian 10 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán cổ phần.

6. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:

- a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;
- b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Tổng công ty;
- c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. ***Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông;***
- d. Trường hợp khác và mức chiết khấu trong các trường hợp đó do Đại hội đồng cổ đông quy định.

### **Điều 13. Chuyển nhượng, thừa kế, cho tặng cổ phần**

1. Cổ phần phổ thông của Tổng công ty được tự do chuyên nhượng. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển

nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Trường hợp giao dịch trên thị trường chứng khoán thì trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

2. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Tổng công ty.

3. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật dân sự.

4. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Tổng công ty cho *cá nhân, tổ chức khác*; sử dụng cổ phần để trả nợ. *Cá nhân, tổ chức được tặng cho* hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Tổng công ty.

5. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng một số cổ phần thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và Tổng công ty phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại.

6. *Cá nhân, tổ chức* nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Tổng công ty từ thời điểm các thông tin của họ được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.

7. Tổng công ty phải đăng ký thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty.

#### **Điều 14. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông**

1. Cổ đông *đã* biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Tổng công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Tổng công ty có quyền yêu cầu Tổng công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Tổng công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Tổng công ty *trong thời hạn 10 ngày* kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Tổng công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc *giá do Hội đồng quản trị Tổng công ty quy định* trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thoả thuận được về giá thì cổ đông đó có thể bán cổ phần cho người khác hoặc các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định